

Số: /BC-SNN

Đồng Tháp, ngày tháng 5 năm 2022

BÁO CÁO
Tổng kết 10 năm thực hiện Luật An toàn thực phẩm

Tiếp nhận Công văn số 269/CCATVSTP-NV ngày 29/8/2022 của Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm về việc báo cáo tổng kết 10 năm thực hiện Luật An toàn thực phẩm.

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn báo cáo tổng kết 10 năm thực hiện Luật An toàn thực phẩm trong lĩnh vực nông nghiệp như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT PHẢI ĐÁNH GIÁ 10 NĂM THI HÀNH LUẬT AN TOÀN THỰC PHẨM

An toàn thực phẩm (ATTP) là một trong những vấn đề mà Đảng và Nhà nước ta đã đặc biệt quan tâm và coi đây là một vấn đề có ý nghĩa lớn về kinh tế - xã hội, về an toàn xã hội, sức khỏe cộng đồng, về bảo vệ môi trường và cũng là vấn đề có ảnh hưởng lớn đến tiến trình hội nhập của Việt Nam. Do vậy, Đảng và Nhà nước ta thường xuyên chỉ đạo và đưa ra các giải pháp nhằm không ngừng nâng cao hiệu lực, hiệu quả trong quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm, bảo vệ sức khỏe nhân dân.

Luật An toàn thực phẩm năm 2010 đã được triển khai tại Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật an toàn thực phẩm đã chuyển hướng kiểm soát ATTP nông lâm thủy sản nhập khẩu từ gốc (kiểm tra, công nhận quốc gia, doanh nghiệp nước ngoài trước khi xuất khẩu vào Việt Nam kết hợp kiểm soát chặt chẽ tại cửa khẩu), góp phần bảo vệ sức khỏe người tiêu dùng mà còn sử dụng các quy định nêu trên như là hàng rào kỹ thuật đối ứng trong đàm phán mở rộng thị trường xuất khẩu đối với sản phẩm nông lâm thủy sản của Việt Nam; Thông tư số 38/2018/TT-BNNPTNT ngày 25/12/2018 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về Quy định việc thẩm định, chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (được sửa đổi, hoàn thiện từ Thông tư số 45/2014/TT-BNNPTNT; Thông tư số 14/2011/TT-BNNPTNT) đã thay đổi phương thức kiểm tra cơ sở sản xuất kinh doanh vật tư nông nghiệp và nông lâm thủy sản từ bị động, rời rạc của từng địa phương sang kiểm tra chủ động, có hệ thống dựa trên đánh giá rủi ro, phân loại cơ sở để tập trung nguồn lực kiểm soát, xử lý các cơ sở chưa đáp ứng đầy đủ các quy định về chất lượng, ATTP; Thông tư số 17/2018/TT-BNNPTNT ngày 31/10/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định phương thức quản lý điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất kinh doanh nông lâm thủy sản không thuộc diện

cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (được sửa đổi, bổ sung từ Thông tư số 51/2014/TT-BNNPTNT) đã kiểm soát các cơ sở sản xuất kinh doanh nông lâm thủy sản không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận ATTP, đảm bảo tính bao quát các đối tượng thuộc phạm vi quản lý của Ngành Nông nghiệp và PTNT.

Nhìn chung, Luật An toàn thực phẩm và các văn bản hướng dẫn thi hành đã tạo điều kiện pháp lý, nâng cao hiệu quả công tác quản lý của cơ quan Nhà nước. Các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, chế biến có cơ sở định hướng thực hiện đã góp phần bảo đảm ATTP cho người tiêu dùng, từng bước đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của thị trường trong cũng như ngoài nước về ATTP.

II. MỤC TIÊU CỦA TỔNG KẾT, ĐÁNH GIÁ

- Bảo đảm chất lượng, an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản chính là bảo vệ sức khỏe và quyền lợi của nhân dân, là nhiệm vụ thường xuyên cần tập trung chỉ đạo của các cấp ủy Đảng, chính quyền, các Bộ, ngành, địa phương; là trách nhiệm và quyền lợi của các tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm và của mỗi người dân.

- Bảo đảm an toàn thực phẩm, nâng cao chất lượng gắn với truy xuất nguồn gốc theo chuẩn mực quốc tế, được thực hiện từ gốc, tại từng công đoạn và trong toàn bộ trong chuỗi giá trị ngành hàng nông lâm thủy sản.

- Huy động các nguồn lực xã hội nâng cấp cơ sở hạ tầng, phát triển hợp tác, liên kết sản xuất với tiêu thụ, ứng dụng công nghệ cao, chuyển đổi số để nâng cao chất lượng, an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản.

- Tập trung nguồn lực hoàn thiện thể chế, chính sách pháp luật, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật; tăng cường năng lực thực thi pháp luật; đổi mới, chuẩn hóa, đẩy mạnh áp dụng biện pháp quản lý tiên tiến phù hợp tư duy phát triển kinh tế nông nghiệp đáp ứng yêu cầu tái cơ cấu ngành, hội nhập kinh tế quốc tế.

Nhìn chung, trong thời gian qua việc áp dụng Luật An toàn thực phẩm ngày 17 tháng 6 năm 2010 đã góp phần bảo đảm an toàn thực phẩm cho người tiêu dùng, nâng cao giá trị nông lâm thủy sản. Tuy nhiên, hiện nay vẫn còn nhiều hạn chế, các văn bản dưới luật đã nhiều lần hiệu chỉnh, bổ sung nên khó theo dõi, cập nhật. Do đó, việc tổng kết và dự thảo, lấy ý kiến ban hành Luật An toàn thực phẩm sửa đổi là cần thiết.

III. TỔNG QUAN PHÁP LUẬT VỀ AN TOÀN THỰC PHẨM

Căn cứ Luật An toàn thực phẩm năm 2010 đã được triển khai cụ thể bởi Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đã từng bước góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm.

Trong thời gian qua, Sở Nông nghiệp và PTNT đã chỉ đạo các Chi cục Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản (đã giải thể, sáp nhập); Chi cục Chăn nuôi, Thú y và Thủy sản; Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật; Thanh tra

Sở xây dựng, tham mưu và ban hành kịp thời các văn bản chỉ đạo về an toàn thực phẩm trong lĩnh vực nông nghiệp trên địa bàn Tỉnh. Qua đó đã góp phần nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm trong lĩnh vực nông nghiệp trên địa bàn Tỉnh.

IV. THI HÀNH PHÁP LUẬT VỀ AN TOÀN THỰC PHẨM

1. Công tác ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo thẩm quyền của Chính phủ, các bộ ngành, Ủy ban nhân dân các cấp hướng dẫn thi hành Luật ATTP

UBND Tỉnh đã ban hành các văn bản chỉ đạo các Sở ban ngành có liên quan thực hiện nhiệm vụ, quản lý nhà nước về ATTP gồm:

- Quyết định số 632/QĐ-UBND-HC ngày 06/7/2015 về việc phân công, phân cấp cơ quan thực hiện kiểm tra cơ sở sản xuất, kinh doanh vật tư nông nghiệp và kiểm tra, chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản đủ điều kiện an toàn thực phẩm; cơ quan thực hiện quản lý đối với các cơ sở sản xuất ban đầu nhỏ lẻ.

- Quyết định số 321/QĐ-UBND-HC ngày 03/4/2018 về việc chỉ định Cơ quan tiếp nhận đăng ký Bản công bố sản phẩm và Bản tự công bố sản phẩm thực phẩm trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

- Quyết định số 209/QĐ-UBND-HC ngày 18/03/2019 ban hành Quy định phân công, phân cấp trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

- Quyết định số 1595/QĐ-UBND-HC ngày 19/12/2019 về việc ban hành Quy chế quản lý, phối hợp công tác và chế độ thông tin báo cáo giữa Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn với Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

- Quyết định số 22/2020/QĐ-UBND ngày 11/9/2020 của UBND tỉnh Đồng Tháp quy định cơ quan thẩm định, chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản đủ điều kiện an toàn thực phẩm và cơ quan quản lý điều kiện đảm bảo cơ sở sản xuất kinh doanh không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm trên địa bàn Tỉnh.

2. Việc xây dựng, ban hành, áp dụng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về an toàn thực phẩm và các quy định kỹ thuật để quản lý

Sở Nông nghiệp và PTNT đã thực hiện và chỉ đạo các đơn vị trực thuộc thực hiện có hiệu quả như sau:

- Tham mưu, góp ý đối với các dự thảo ban hành tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về ATTP có liên quan.

- Hướng dẫn thực hiện và áp dụng các tiêu chuẩn, quy chuẩn để kiểm soát chất lượng hàng hóa nông, lâm, thủy sản cho người dân, cơ sở sản xuất kinh doanh và các đơn vị có liên quan.

- Đề xuất, kiến nghị sửa đổi bổ sung đối với các nội dung còn bất cập trong quá trình triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật tại địa phương.

Nhìn chung, các cơ sở sản xuất, chế biến đã biết quy định phải công bố sản phẩm, công bố hợp quy đối với đối tượng thực phẩm tại nội dung quy định trong các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia.

V. TỔ CHỨC TRIỂN KHAI THỰC HIỆN LUẬT ATTP

1. Công tác chỉ đạo điều hành, tổ chức thực hiện Luật ATTP của Chính phủ, bộ ngành, Ủy ban nhân dân các cấp

Nhìn chung công tác chỉ đạo điều hành, tổ chức thực hiện Luật ATTP của Chính phủ, Bộ ngành, Ủy ban nhân dân các cấp luôn được quan tâm thực hiện. Kịp thời chỉ đạo và thường xuyên hướng dẫn, tuyên truyền sâu, rộng trong mọi tầng lớp nhân dân thực hiện pháp luật về ATTP.

2. Tổ chức, kiện toàn hệ thống cơ quan quản lý ATTP ở trung ương, cơ quan chuyên môn về quản lý ATTP ở địa phương (tổ chức bộ máy, cơ chế hoạt động, nhân lực)

Thực hiện theo Quyết định số 51/QĐ-UBND-HC ngày 15 tháng 01 năm 2019 của UBND tỉnh Đồng Tháp về việc sáp nhập, hợp nhất các đơn vị thuộc và trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Đồng Tháp; Theo đó công tác quản lý về chất lượng vật tư nông nghiệp an toàn thực phẩm của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn được phân công thực hiện cụ thể như sau:

- Các hoạt động thanh tra chuyên ngành thực hiện nhiệm vụ về chế biến, quản lý chất lượng, an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản được phân công cho Thanh tra Sở; đồng thời làm đầu mối theo dõi, tổng hợp báo cáo công tác quản lý chất lượng vật tư nông nghiệp và an toàn thực phẩm lĩnh vực nông nghiệp cho UBND Tỉnh và Bộ Nông nghiệp và PTNT.

- Chi cục Chăn nuôi, Thú y và Thủy sản có nhiệm vụ quản lý chất lượng; kiểm tra, giám sát chất lượng vật tư nông nghiệp ATTP lĩnh vực chăn nuôi, thú y và thủy sản.

- Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật có nhiệm vụ quản lý chất lượng; kiểm tra, giám sát chất lượng vật tư nông nghiệp ATTP lĩnh vực nông sản.

Kết quả đạt được: các đơn vị được phân công về ATTP cơ bản đã thực hiện tốt nhiệm vụ quản lý nhà nước về ATTP trong lĩnh vực nông nghiệp trên địa bàn Tỉnh.

Hạn chế: đa phần công chức, viên chức (CCVC) của các đơn vị chưa được đào tạo chuyên môn sâu về lĩnh vực ATTP do đó cần có thời gian tiếp cận, đào tạo, chuẩn hóa. Phần nhiều CCVC là người có chuyên môn chuyên về lĩnh vực nông nghiệp như: trồng trọt, thú y, thủy sản, bảo vệ thực vật, thanh tra... do đó am hiểu và thực thi nhiệm vụ tốt đối với lĩnh vực ATTP trong khâu sản xuất, nhưng hiện nay quy trình chế biến thực phẩm rất đa dạng nên cũng gặp không ít khó khăn.

3. Về bảo đảm điều kiện kỹ thuật cho công tác ATTP; tổ chức và hoạt động của cơ quan, tổ chức kiểm nghiệm, kiểm định thực phẩm; nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực ATTP

- Hiện nay, việc thực hiện công tác quản lý nhà nước (QLNN) lĩnh vực ATTP được giao cho Chi cục Trồng trọt và BVTV và Chi cục Chăn nuôi thú y và Thủy sản. Do đó việc triển khai các văn bản chỉ đạo có liên quan đến ATTP về cho các địa phương còn hạn chế, chưa đồng bộ. Các huyện, thành phố hiện chưa có đơn vị chuyên môn quản lý về ATTP của ngành nông nghiệp, nhiệm vụ hiện hay do các Phòng Nông nghiệp và PTNT, phòng Kinh tế các huyện, thành phố thực hiện theo chế độ kiêm nhiệm.

- Hệ thống kiểm nghiệm, kiểm định trên địa bàn Tỉnh hiện có 01 Trung tâm kiểm định Kiểm nghiệm trực thuộc Sở Khoa học và Công nghệ. Các chỉ tiêu kiểm nghiệm để đáp ứng tất cả các các chỉ tiêu theo QLNN về ATTP trong lĩnh vực nông nghiệp còn hạn chế do Trung tâm chỉ được chỉ định thực hiện một số chỉ tiêu theo năng lực hiện có, chưa được chỉ định thực hiện kiểm nghiệm tất cả các hoạt chất, phụ gia thực phẩm.

- Việc thực hiện các đề tài nghiên cứu liên quan đến quản lý chất lượng ATTP cũng được quan tâm, nội dung này được thực hiện thông qua Sở Khoa học và Công nghệ là đơn vị tiếp nhận đăng ký thực hiện các đề tài liên quan đến vấn đề ATTP. Sở Nông nghiệp và PTNT đã tham gia đăng ký các đề tài cơ sở về việc quản lý các đối tượng sâu bệnh hại, quy trình sử dụng phân bón trong canh tác góp phần bảo vệ năng suất, nâng cao chất lượng cho nông sản.

4. Về đầu tư ngân sách cho công tác quản lý ATTP

Hàng năm, căn cứ chức năng nhiệm vụ được giao, các chương trình kế hoạch liên quan đến công tác ATTP. Các Chi cục xây dựng kế hoạch đề xuất kinh phí thực hiện nhằm góp phần nâng cao hiệu quả quản lý ATTP trên địa bàn Tỉnh.

5. Thực thi trách nhiệm quản lý nhà nước của Chính phủ, các bộ, ngành, UBND các cấp (các hoạt động triển khai thực hiện)

Sở Nông nghiệp và PTNT đã chỉ đạo Chi cục Chăn nuôi, Thú y và Thủy sản; Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật, Thanh tra Sở triển khai thực hiện công tác Quản lý chất lượng an toàn thực phẩm lĩnh vực nông nghiệp trên địa bàn Tỉnh theo chức năng, nhiệm vụ được giao và theo quy định của pháp luật.

6. Công tác phối hợp liên ngành về quản lý ATTP

Công tác phối hợp liên ngành về quản lý ATTP trên địa bàn Tỉnh được triển khai thực hiện tốt, bảo đảm tính đồng bộ, thường xuyên và đạt hiệu quả cao.

7. Đánh giá quy định về Chính sách của nhà nước về an toàn thực phẩm

Hội đồng nhân dân Tỉnh đã ban hành nhiều chính sách về an toàn thực phẩm cho các tổ chức kinh tế có đăng ký kinh doanh, đầu tư theo quy định của

pháp luật, trong đó đáng chú ý là hỗ trợ chi phí cho hoạt động chứng nhận các tiêu chuẩn liên quan đến ATTP như: ISO 22000, GMP, HACCP, GlobalGAP, LocalGAP, VietGAP,...

VI. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ SAU 10 NĂM THỰC THI LUẬT ATTP

1. Quy định quản lý an toàn thực phẩm trong sản xuất, kinh doanh, vận chuyển, bảo quản thực phẩm

1.1. Quy định quản lý an toàn thực phẩm trong sản xuất, kinh doanh, vận chuyển, bảo quản rau, củ, quả tươi và các sản phẩm đã qua sơ chế, chế biến

- Kết quả đạt được: Các quy định về điều kiện đảm bảo ATTP là điều kiện tiên quyết giúp cơ sở sản xuất kinh doanh (SXKD) thực phẩm kiểm soát tốt chất lượng sản phẩm đầu ra, dựa trên các tiêu chuẩn quy định về giới hạn vi sinh vật, dư lượng thuốc bảo vệ thực vật, kim loại nặng, tác nhân gây ô nhiễm và các chất khác trong thực phẩm có thể gây hại đến sức khỏe, tính mạng con người.

- Hạn chế:

+ Các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về ATTP hiện còn thiếu rất nhiều, đặc biệt là quy định mức giới hạn dư lượng thuốc BVTV trong sản phẩm trồng trọt và một số tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật được ban hành cũng đã lạc hậu nhưng chưa được sửa đổi kịp thời. Chính vì sự bất cập này mà hiện nay công tác quản lý sản phẩm còn hạn chế, một số hoạt chất thuốc BVTV còn tồn dư trên sản phẩm nhưng không mức đối chiếu để xử lý vi phạm về ATTP.

+ Một số cơ sở chế biến cà phê bột chưa tuân thủ về thành phần cà phê nhân trong sản phẩm theo tiêu chuẩn quốc gia quy định, thường phối trộn với các thành phần khác để có lợi về mặt giá thành sản xuất. Hiện nay, chưa có phương pháp kiểm tra tỷ lệ phối trộn này để xử lý theo quy định, chỉ căn cứ trên hàm lượng caffein trong sản phẩm để xác định sản phẩm có đáp ứng quy định về thành phần cà phê nên không có cơ sở xử phạt.

+ Theo xu thế hiện có rất nhiều sản phẩm rau củ quả được sấy khô và sử dụng như một loại trà nhưng chưa có tiêu chuẩn riêng để tham chiếu về các tiêu chuẩn hàm lượng dư lượng thuốc BVTV, kim loại nặng,...

1.2. Quy định về quản lý ATTP trong chăn nuôi, giết mổ, vận chuyển, bày bán, kiểm dịch động vật, kiểm tra vệ sinh thú y đối với động vật và sản phẩm động vật

Bộ Nông nghiệp và PTNT đã ban hành Thông tư số 09/2016/TT-BNNPTNT ngày 01/6/2016 quy định về kiểm soát giết mổ và kiểm tra vệ sinh thú y. Thông tư đã quy định quy trình kiểm soát giết mổ động vật; quy trình, hồ sơ kiểm tra vệ sinh thú y; mẫu dấu kiểm soát giết mổ, tem vệ sinh thú y; quy định việc xử lý động vật, sản phẩm động vật không bảo đảm yêu cầu vệ sinh thú y; Trình tự, thủ tục cấp, cấp lại, thu hồi Giấy chứng nhận điều kiện vệ sinh thú y...

1.3. Quy định về quản lý ATTP trong nuôi trồng, đánh bắt, khai thác, chế biến thủy sản và các sản phẩm thủy sản

Bộ Nông nghiệp và PTNT đã ban hành Thông tư số 08/2016/TT-BNNPTNT ngày 15/07/2016 quy định giám sát an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản quy định việc giám sát an toàn thực phẩm đối với sản phẩm nông lâm thủy sản; Thông tư số 19/2018/TT-BNNPTNT ngày 15/11/2018 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn về bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản....

Nhìn chung, các quy định đã đảm bảo điều kiện thực hiện quản lý nhà nước về ATTP trong chăn nuôi, giết mổ, vận chuyển, bày bán, kiểm dịch động vật, kiểm tra vệ sinh thú y đối với động vật và sản phẩm động vật; nuôi trồng, đánh bắt, khai thác, chế biến thủy sản và các sản phẩm thủy sản.

VII. VIỆC CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN ĐỦ ĐIỀU KIỆN ATTP, GIẤY TIẾP NHẬN BẢN CÔNG BỐ SẢN PHẨM; QUẢN LÝ ĐỐI VỚI CƠ SỞ KHÔNG THUỘC DIỆN CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN CƠ SỞ ĐỦ ĐIỀU KIỆN ATTP

1. Việc cấp, thu hồi Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP

Kết quả đạt được: Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 38/2018/TT-BNNPTNT, Sở Nông nghiệp và PTNT đã tham mưu UBND Tỉnh ban hành thủ tục hành chính để giải quyết nhu cầu cấp giấy của người dân, doanh nghiệp. Việc tiếp nhận, xử lý hồ sơ theo đúng quy định của pháp luật, công khai minh bạch tạo điều kiện có lợi nhất cho các tổ chức, cá nhân có liên quan đến làm việc.

- Lũy kế đến thời điểm báo cáo đã thẩm định 878 cơ sở SXKD và cấp 827/878 Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP trên địa bàn Tỉnh.

Hạn chế: Một số chỉ tiêu trong biên bản đánh giá chưa mang tính định lượng cụ thể do đó gây khó khăn trong việc xác định mức sai lỗi cho các cơ sở nhỏ, vừa quy mô hộ gia đình và doanh nghiệp lớn.

2. Việc quản lý đối với cơ sở không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP

Kết quả đạt được: Việc quản lý đối với cơ sở không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP trong lĩnh vực nông nghiệp trên địa bàn Tỉnh được thực hiện theo Quyết định số 22/2020/QĐ-UBND ngày 11/9/2020 của UBND tỉnh quy định cơ quan thẩm định, chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản đủ điều kiện an toàn thực phẩm và cơ quan quản lý điều kiện đảm bảo cơ sở sản xuất kinh doanh không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm trên địa bàn Tỉnh.

- Lũy kế đến thời điểm báo cáo có 103/115 xã đã được UBND Tỉnh công nhận đạt chuẩn nông thôn mới (đạt tỷ lệ 89,56%), đạt các tiêu chí về cam kết sản xuất kinh doanh nông sản an toàn.

Hạn chế: Công tác kiểm tra việc thực hiện nội dung đã cam kết chưa được cơ quan chuyên môn cấp huyện, thành phố thường xuyên thực hiện và thông tin kịp thời. Công tác báo cáo, cập nhật thay đổi của người cam kết cũng chưa thường xuyên do đó công tác quản lý cũng còn phần nào hạn chế.

VIII. CÔNG TÁC THÔNG TIN, GIÁO DỤC TRUYỀN THÔNG VỀ AN TOÀN THỰC PHẨM; CÔNG TÁC QUẢN LÝ QUẢNG CÁO THỰC PHẨM.

1. Kết quả đạt được

- Trên cơ sở kế hoạch được duyệt hàng năm, Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật; Chi cục Chăn nuôi, Thú y và Thủy sản; Thanh tra Sở đã xây dựng kế hoạch đào tạo bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên môn về lĩnh vực ATTP nhằm nâng cao hiệu quả quản lý ATTP, trong đó chú trọng công tác đào tạo chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ địa phương phụ trách về ATTP giúp cho địa phương quản lý tốt hơn. Hàng năm đều tổ chức các lớp triển khai văn bản mới, nghiệp vụ kiểm tra đánh giá,... cho cán bộ phụ trách chuyên môn cấp huyện, thành phố.

- Công tác phổ biến, tập huấn, hướng dẫn áp dụng các quy định của pháp luật về ATTP trong lĩnh vực nông nghiệp được tổ chức thực hiện với nhiều hình thức phù hợp với điều kiện đặc thù, cụ thể ở từng địa phương, đối tượng. Nhận thức của các cấp chính quyền, cán bộ, quần chúng nhân dân về tuân thủ và áp dụng các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm từng bước được nâng lên. Các cơ sở, cá nhân sản xuất kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản từng bước đã có sự nghiên cứu, áp dụng các quy định của pháp luật; có ý thức trong việc sản xuất, chế biến thực phẩm an toàn.

2. Hạn chế:

Các quy định về ATTP thường xuyên thay đổi nên công tác phổ biến, giáo dục pháp luật về ATTP cũng còn hạn chế. Nguồn lực và kinh phí cũng chưa đáp ứng để triển khai đến tất cả người tiêu dùng, hiện chỉ tập trung các đối tượng là chủ hộ, nhân viên của các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông lâm thủy sản.

IX. QUY ĐỊNH VỀ GHI NHÃN THỰC PHẨM

Nhìn chung việc ghi nhãn hàng hóa cho các cơ sở SXKD thực phẩm nông lâm thủy sản cơ bản đảm bảo theo quy định. Tuy nhiên để thu hút thị hiếu người tiêu dùng một số nhà sản xuất đã đưa các thông tin chưa được kiểm chứng trên chính sản phẩm vào nhãn, gây hiểu nhầm cho người sử dụng. Vấn đề thường gặp nhất hiện nay là các sản phẩm rau, củ quả sấy khô được sử dụng như một dạng trà nhưng nội dung ghi nhãn có công dụng như là thực phẩm chức năng.

X. TRUY XUẤT NGUỒN GỐC, THU HỒI VÀ XỬ LÝ ĐỐI VỚI THỰC PHẨM KHÔNG ĐẢM BẢO AN TOÀN

Công tác truy xuất nguồn gốc, thu hồi và xử lý đối với thực phẩm nông lâm thủy sản không đảm bảo an toàn luôn được thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

Khi phát hiện sản phẩm nông lâm thủy sản không đảm bảo an toàn sẽ thông báo cho cơ sở sản xuất kinh doanh nông lâm thủy sản điều tra nguyên nhân và thu hồi sản phẩm không bảo đảm ATTP, thực hiện các biện pháp cần thiết để khắc phục và báo cáo kết quả.

XI. THANH TRA, KIỂM TRA VÀ XỬ LÝ VI PHẠM VỀ AN TOÀN THỰC PHẨM

- Kết quả đạt được: Căn cứ vào Kế hoạch Thanh tra được duyệt hàng năm, Thanh tra Sở thành lập các Đoàn Thanh tra về ATTP trong lĩnh vực nông nghiệp trên địa bàn Tỉnh. Các Đoàn Thanh tra đã thanh tra tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh sản phẩm nông, lâm thủy sản trên địa bàn Tỉnh đúng theo trình tự, thủ tục quy định của pháp luật về tổ chức và hoạt động của Đoàn Thanh tra; các Chi cục: Chăn nuôi, Thú y và Thủy sản, Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao xây dựng và triển khai kế hoạch kiểm tra về chất lượng an toàn thực phẩm trong lĩnh vực được phân công. Trong quá trình thanh tra đã xử lý vi phạm hành chính kịp thời các hành vi vi phạm được phát hiện đúng theo quy định của pháp luật.

- Hạn chế: Việc đưa mẫu sản phẩm nông lâm thủy sản kiểm nghiệm tại các trung tâm kiểm định chất lượng cho kết quả chậm vì vậy không kịp thời đưa ra cảnh báo sớm cho người dân khi phát hiện sản phẩm vi phạm.

XII. KẾT LUẬN, ĐÁNH GIÁ CHUNG VỀ TÌNH HÌNH VÀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN VÀ CÁC GIẢI PHÁP KIẾN NGHỊ

1. Kết luận, đánh giá chung

- Công tác quản lý nhà nước về ATTP trong lĩnh vực nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp luôn nhận được sự quan tâm, chỉ đạo thực hiện từ Bộ Nông nghiệp và PTNT, Cục Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản, Cục Chế biến, Lãnh đạo UBND Tỉnh, huyện, thành phố và sự phối hợp nhịp nhàng của các Sở ngành có liên quan và cơ quan chuyên môn cấp huyện.

- Các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn tổ chức thực hiện pháp luật về an toàn thực phẩm trong lĩnh vực nông nghiệp được ban hành kịp thời. Công tác phổ biến, tập huấn, hướng dẫn áp dụng các quy định pháp luật về an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản được tổ chức thực hiện thường xuyên với nhiều hình thức, biện pháp phù hợp với điều kiện đặc thù, cụ thể ở từng địa phương, đối tượng. Nhận thức của các cấp chính quyền, cán bộ, quần chúng nhân dân về tuân thủ và áp dụng các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản từng bước được nâng lên. Các cơ sở, cá nhân sản xuất kinh doanh thực phẩm trong lĩnh vực nông nghiệp bước đầu đã có sự nghiên cứu, áp dụng các quy định của pháp luật; có ý thức trong việc sản xuất, chế biến thực phẩm an toàn.

- Các văn bản quản lý nhà nước về ATTP nói chung đã có nhiều thay đổi đáng kể, việc phân công trách nhiệm cụ thể cho từng bộ ngành đối với hoạt động quản lý sản phẩm lưu hành trên thị trường là cơ sở để các lực lượng chức năng,

ban ngành phối hợp chặt chẽ hơn, tạo được sức mạnh tổng hợp trong đảm bảo ATTP.

- Công tác thanh tra, kiểm tra đã được tăng cường và xử lý kiên quyết các trường hợp vi phạm nên các hộ sản xuất kinh doanh có ý thức chấp hành tốt hơn.

2. Tồn tại, khó khăn, vướng mắc

- Với việc khuyến khích phát triển kinh tế nông nghiệp, ngày càng có nhiều cơ sở khởi nghiệp, các sản phẩm chế biến càng phong phú về chủng loại (sản phẩm OCOP). Tuy nhiên, hệ thống tiêu chuẩn quốc gia chậm ban hành, một số chỉ tiêu kiểm nghiệm về ATTP chưa có quy định tham chiếu, gây khó khăn trong việc công bố chất lượng sản phẩm và quản lý về an toàn vệ sinh thực phẩm.

- Nguồn nhân lực, kinh phí và các điều kiện trang thiết bị, cơ sở vật chất phục vụ cho công tác triển khai thi hành các quy định pháp luật an toàn thực phẩm trong lĩnh vực nông nghiệp trên địa bàn Tỉnh còn hạn chế.

- Đội ngũ cán bộ thực hiện công tác thi hành pháp luật ATTP ở địa phương còn thiếu (tuyến huyện, xã); chưa được tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ thường xuyên. Vì vậy, việc áp dụng các quy định pháp luật về ATTP trong quản lý nhà nước còn yếu.

3. Đề xuất các giải pháp

Để tháo gỡ khó khăn, hạn chế trong công tác thi hành pháp luật ATTP trong lĩnh vực nông nghiệp và nâng cao hiệu quả của công tác quản lý nhà nước về ATTP đề xuất tập trung thực hiện các giải pháp:

- Kiện toàn hệ thống, xây dựng đội ngũ làm công tác ATTP sản phẩm nông lâm thủy sản chuyên nghiệp được đào tạo, tập huấn và trách nhiệm, đủ người để quản lý thực hiện công tác ATTP theo chuyên ngành quản lý.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về an toàn thực phẩm bằng nhiều hình thức: qua trang mạng xã hội, thông tin báo đài, các chuyên mục truyền hình... bằng hình ảnh, Pano, áp phích, tờ rơi, video clip về thực hành sản xuất an toàn, các trường hợp ngộ độc thực phẩm, ... để người dân nâng cao nhận thức trong lựa chọn sản phẩm tiêu dùng.

- Thường xuyên cập nhật thông tin về các văn bản QPPL mới ban hành, tăng cường công tác phối hợp giữa các cơ quan ban, ngành trong việc tuyên truyền, phổ biến pháp luật, hướng dẫn, kiểm tra, xử lý vi phạm pháp luật về an toàn thực phẩm.

- Thường xuyên bồi dưỡng, cập nhật kiến thức cho đội ngũ cán bộ phụ trách thi hành pháp luật về an toàn thực phẩm; tăng cường đầu tư trang thiết bị máy móc, nhân lực cho các phòng kiểm nghiệm ở địa phương góp phần thực hiện nhanh công tác dự báo, cảnh báo và xử lý kịp thời khi phát hiện mất an toàn vệ sinh thực phẩm.

- Tiếp tục hoàn thiện thể chế về ATTP, chủ động rà soát, kiến nghị những bất cập trong quá trình triển khai thực hiện các quy định về ATTP để kịp thời

sửa đổi, bổ sung cho phù hợp, điều chỉnh, ban hành các tiêu chuẩn, quy chuẩn cho phù hợp quy chuẩn quốc tế để đáp ứng yêu cầu chất lượng hàng hóa khi xuất sang thị trường các nước.

- Có chính sách khuyến khích, hỗ trợ đối với các cơ sở sản xuất, chế biến thực phẩm an toàn, đạt và duy trì theo tiêu chuẩn quy định.

4. Kiến nghị

- Các Bộ Y tế, Bộ Công thương, Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn tăng cường rà soát các quy định về đảm bảo ATTP, loại bỏ những điểm chồng chéo giữa các văn bản của các bộ ngành khác nhau, những quy định không hoặc ít có tính khả thi. Rà soát cập nhật các quy định về tiêu chuẩn về chất lượng của hàng thực phẩm xuất khẩu để hoàn thiện theo hướng đáp ứng các tiêu chuẩn quốc tế.

- Bộ Tài chính xem xét tăng cường nguồn kinh phí cho hoạt động xây dựng pháp luật kiểm soát ATTP, nâng cao năng lực cho cán bộ làm công tác, rà soát, xây dựng, ban hành văn bản pháp luật. Bảo đảm cấp đủ ngân sách nhà nước cho hoạt động nghiên cứu, xây dựng pháp luật về ATTP.

Trên đây là báo cáo tổng kết 10 năm thực hiện Luật An toàn thực phẩm của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn./.

Nơi nhận:

- Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm;
- Chi cục Chăn nuôi, Thú y và Thủy sản;
- Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật;
- Lưu: VT, TTr.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Huỳnh Tất Đạt